

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định khung giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa
được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa huyện Cát Hải**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực



Handwritten mark

hiện Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 62/TTr-SGTVT ngày 29 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định khung giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Cát Hải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, kinh doanh và sử dụng dịch vụ bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Cát Hải.

Điều 3. Khung giá dịch vụ

Quy định khung giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Cát Hải, như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Khung giá dịch vụ	
			Giá tối thiểu	Giá tối đa
1	Phương tiện chở khách dưới 13 ghế	Đồng/lượt	24.000	42.000
2	Phương tiện chở khách từ 13 ghế đến 50 ghế	Đồng/lượt	63.000	109.000
3	Phương tiện chở khách từ 51 ghế trở lên	Đồng/lượt	113.000	195.000

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan, cung ứng dịch vụ

1. Thực hiện niêm yết công khai mức giá dịch vụ tại bến thủy nội địa trong khung giá quy định tại Điều 3, tổ chức thu theo đúng giá niêm yết.

2. Cung cấp đầy đủ hóa đơn cho người sử dụng dịch vụ.

3. Căn cứ khung giá dịch vụ quy định tại Điều 3, kết cấu hạ tầng của các bến thủy nội địa và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị cung cấp dịch vụ xem xét quyết định mức giá cụ thể và lộ trình điều chỉnh giá cho phù hợp.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải

1. Tăng cường công tác tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt các quy định của nhà nước về kê khai giá và niêm yết giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa trên địa bàn huyện.

2. Chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường kiểm tra, thanh tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa trên địa bàn và xử lý nghiêm các vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2023.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Tư pháp, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Vụ Pháp chế các Bộ: TC, GTVT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP;
- Công TTĐT TP;
- Báo HP;
- Công báo TP;
- Đài PT và THHP;
- Phòng: NC&KTGS, TCNS, XD>CT;
- Lưu: VT, GT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân